

Số: 313/QĐ-THCS

Vĩnh Phong, ngày 09 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy chế chấm điểm, xếp loại viên chức, danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của trường THCS Vĩnh Phong 1 năm học 2025 - 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS VĨNH PHONG 1

Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15;

Nghị định 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; hướng dẫn Luật Thi đua, khen thưởng;

Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 29/11/2010 của Quốc hội Khóa XII;

Văn bản hợp nhất 03/VBHN-BNV ngày 13/8/2020 của Bộ Nội vụ, văn bản hợp nhất các quy định của 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 và Nghị định 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ.

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng trường THCS Vĩnh Phong 1.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế chấm điểm, xếp loại viên chức, danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của trường THCS Vĩnh Phong 1 năm học 2025 - 2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08/9/2025 cho đến khi có quyết định thay thế.

Điều 3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, viên chức trường THCS Vĩnh Phong 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hội đồng TD-KT;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Trần Thuận Tiến

QUY CHẾ

Chấm điểm, xếp loại viên chức, danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của trường THCS Vĩnh Phong 1 năm học 2025 - 2026

(Ban hành theo Quyết định số 313/QĐ-THCS ngày 09 tháng 10 năm 2025 của Hiệu trưởng trường THCS Vĩnh Phong 1)

A. NỘI DUNG THI ĐUA DÀNH CHO GIÁO VIÊN GIẢNG DẠY

I. NỀ NẾP KỈ CƯƠNG (40 điểm)

1. Chấp hành tốt mọi chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của Ngành và của đơn vị.
 2. Không gây mất đoàn kết nội bộ, luôn có ý thức xây dựng tập thể tương thân tương ái, đoàn kết. Có việc gì thì báo cáo người có trách nhiệm (Ban giám hiệu, Tổ trưởng chuyên môn).
 3. Lời nói phải chuẩn mực, không tiết lộ những nội dung công việc của nhà trường ra ngoài khi chưa có thông báo chính thức.
 4. Tôn trọng nhân cách học sinh, không xúc phạm hoặc đuổi học sinh ra khỏi lớp dù học sinh có vi phạm (Trừ trường hợp hiệu trưởng yêu cầu học sinh ra khỏi lớp).
 5. Ra vào lớp đúng giờ, trang phục đúng quy định
 - + Thứ 2: Nam áo sơ mi trắng, quần tây; Nữ áo dài truyền thống.
 - + Các ngày còn lại: trang phục công sở phù hợp trong môi trường giáo dục.
 - + Đeo băng tên do nhà trường phát. (đội cấp trên)
 6. Họp hội đầy đủ, đúng giờ, không đi trễ về sớm.
 7. Tích cực tham gia các phong trào thi đua của trường, của ngành, của địa phương và tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tin học, ngoại ngữ...
 8. Nghiêm chỉnh chấp hành sự phân công của thủ trưởng đơn vị; tích cực hưởng ứng các hoạt động xã hội từ thiện nhân đạo do địa phương phát động.
 9. Nghỉ phải có đơn xin phép và được sự thống nhất của Hiệu trưởng.
- Nếu vi phạm 1 trong các điều kiện trên trừ 3 điểm/lỗi (trừ 5 điểm/lỗi). Riêng nội dung 1, 2, 3, 4, 9 nếu vi phạm thì trừ 5 điểm/lỗi.

II. THỰC HIỆN QUY CHẾ CHUYÊN MÔN (40 điểm)

1. Dạy đủ các tiết trong thời khoá biểu và trong chương trình quy định (Kể cả các tiết được phân công dạy thay).

Nghỉ dạy phải có lý do chính đáng, có đơn xin nghỉ phép. Giáo viên không được tự ý hoán đổi giờ dạy, buổi dạy khi chưa được sự chấp thuận của Ban giám hiệu trường.

2. Thực hiện báo cáo, lên kế hoạch giáo dục (PPCT), soạn kế hoạch dạy học, vào điểm đầy đủ đúng thời gian quy định (Báo cáo, thống kê, sổ điểm danh, ghi điểm, điểm trên hệ thống vnedu, cập nhật sổ đầu bài theo ngày).

3. Trong các tiết giảng dạy, người dạy cần đổi mới PP giảng dạy ghi chép ngắn gọn đầy đủ nội dung, không dạy theo lối đọc chép, dạy qua loa.

4. GVCN điều hành Ban cán sự của lớp quản lý lớp, thực hiện tốt 15 phút truy bài đầu giờ và trong giờ dạy giáo viên phải tự quản lý học sinh và thường xuyên nhắc nhở học sinh giữ vệ sinh, bảo quản tài sản chung, sổ ghi đầu bài.

5. Đạt và vượt chỉ tiêu đã đăng ký thi đua, đảm bảo chất lượng giáo dục.

Nếu vi phạm 1 trong các nội dung trên trừ 3 điểm/lỗi. Nếu vi phạm mục 1 thì trừ 5 điểm/lỗi.

III. CÔNG TÁC KIỂM NHIỆM (20 điểm)

1. Có đầy đủ kế hoạch, chương trình công tác theo quy định.

2. Hoàn thành tốt các chỉ tiêu công việc được giao.

3. Có đầy đủ hồ sơ báo cáo kịp thời, đúng thời gian quy định.

4. Thường xuyên kiểm tra công việc của GV - NV dưới quyền và có ghi biên bản kiểm tra.

5. Các tổ chức, đoàn thể cá nhân phụ trách phải đạt từ vững mạnh trở lên.

***Lưu ý:** Công tác kiểm nhiệm thực hiện theo điều 9, 10, 11 thông tư 05/2025/TT-BGDĐT, ngày 07/3/2025.

Nếu vi phạm 1 trong các nội dung trên trừ 3 điểm/lỗi.

IV. CÔNG TÁC CHỦ NHIỆM (20 điểm)

1. Có hồ sơ, sổ sách, cập nhật đầy đủ, kịp thời trên hệ thống.

2. Làm tốt công tác duy trì sĩ số học sinh. Nếu lớp có học sinh bỏ học thì giáo viên chủ nhiệm phải có đầy đủ hồ sơ vận động theo quy định.

3. Thường xuyên liên hệ với phụ huynh học sinh để giáo dục học sinh. Làm tốt công tác BHYT.

4. Sinh hoạt công tác chủ nhiệm, sinh hoạt dưới cờ đầy đủ theo quy định. Lớp thực hiện tốt phong trào thi đua hàng tuần của trường và các phong trào do trường, đoàn, đội, địa phương, ngành tổ chức.

5. Cuối năm học (trước khi thi lại) tổng số học sinh trong lớp:

+ Kết quả học tập từ 98% trở lên xếp loại Đạt.

+ Rèn luyện đạt từ 98% trở lên xếp loại Đạt.

Riêng GVCN khối 9 phải có 100% học sinh trong lớp đủ điều kiện xét tốt nghiệp.

Riêng GVCN khối 9 phải có từ 100% học sinh trong lớp đủ điều kiện xét tốt nghiệp trở lên.

6. Thực hiện công tác lao động và vệ sinh trong khu vực được phân công.

7. Hoàn thành công tác thu BHYT (đạt 100%).

Nếu vi phạm 1 trong các nội dung trên trừ 3 điểm/lỗi.

B. NỘI DUNG THI ĐUA DÀNH CHO CB - NV

I. NỀ NẾP KỈ CƯƠNG (40 điểm)

1. Chấp hành tốt mọi chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của Ngành và của đơn vị.

2. Không gây mất đoàn kết nội bộ, luôn có ý thức xây dựng tập thể tương thân tương ái, đoàn kết. Nếu có biểu hiện nguy cơ gây mất đoàn kết thì báo cáo người có trách nhiệm (Ban giám hiệu, Tổ trưởng chuyên môn.)

3. Lời nói phải chuẩn mực, không tiết lộ những nội dung công việc của nhà trường ra ngoài khi chưa có thông báo chính thức.

4. Tôn trọng và có thái độ hòa nhã, văn minh, lịch sự đối với phụ huynh, học sinh và khách đến liên hệ công tác.

5. Làm việc đúng giờ, trang phục, đeo thẻ công chức, viên chức đúng quy định.

6. Họp hội đầy đủ, đúng giờ, không đi trễ về sớm.

7. Tích cực tham gia các phong trào thi đua của trường, của ngành, của địa phương và tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tin học, ngoại ngữ...

8. Nghiêm chỉnh chấp hành sự phân công của thủ trưởng đơn vị; tích cực hưởng ứng các hoạt động xã hội từ thiện nhân đạo do ngành và đơn vị phát động.

Nếu vi phạm 1 trong các điều kiện trên trừ 3 điểm/lỗi. Riêng nội dung 1, 2, 3, 4 nếu vi phạm thì trừ 5 điểm/lỗi.

II. THỰC HIỆN CÔNG VIỆC ĐƯỢC PHÂN CÔNG (40 điểm)

1. Làm việc đủ giờ 40 giờ/tuần.

2. Làm đủ ngày công trong tuần, nếu nghỉ vì lý do công tác phải báo cáo với BGH, nghỉ việc riêng phải có đơn xin phép.

3. Họp hội phải đầy đủ, đúng giờ, không đi trễ về sớm.

4. Thực hiện tốt việc tiết kiệm điện nước, văn phòng phẩm của nhà trường.

5. Hoàn thành tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ được phân công, đạt chất lượng, hiệu quả, khoa học, đúng thời gian quy định.

6. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo đúng quy định, đầy đủ, chính xác.

7. Bảo quản tài sản, tài liệu của đơn vị giao không để xảy ra hư hỏng, mất mát.

8. Có kế hoạch hoặc chương trình công tác cụ thể của cá nhân hàng tuần. Phối hợp tốt với các bộ phận, cá nhân khác để hoàn thành tốt công việc chung của nhà trường.

9. Tham gia lao động và vệ sinh đầy đủ do nhà trường phát động (nếu vắng không xin phép trừ 3 điểm, có phép trừ 1 điểm)

Nếu vi phạm 1 trong các nội dung trên trừ 3 điểm/lỗi. Nếu vi phạm mục 5, 6 thì trừ 5 điểm/lỗi.

C. NGUYÊN TẮC TRỪ ĐIỂM

1. Nếu nghỉ, vắng hợp (việc riêng) có phép trừ 1 điểm/(ngày hoặc 1 cuộc họp); Nếu nghỉ, vắng hợp không phép trừ 3 điểm/(ngày hoặc 1 cuộc họp).

*Những trường hợp nghỉ sau đây không trừ điểm nhưng phải có đơn xin phép và có các giấy tờ minh chứng kèm theo:

- Những trường hợp nghỉ việc riêng vẫn hưởng nguyên lương theo quy định của Luật Lao động (kết hôn nghỉ 3 ngày; con kết hôn nghỉ 1 ngày; cha mẹ vợ chồng con chết nghỉ 3 ngày);

- Nghỉ thai sản theo quy định;

- Nghỉ chăm sóc tứ thân phụ mẫu, vợ hoặc chồng, con bệnh nằm viện từ 3 ngày trở xuống.

*Những trường hợp trên nếu nghỉ thêm thời gian theo quy định nếu được chấp thuận của lãnh đạo thì thời gian nghỉ thêm 1 ngày trừ 1 điểm nhưng tối đa nghỉ không quá 3 ngày (trường hợp đặc biệt sẽ do Hội đồng TĐ - KT quyết định).

2. Công việc bị Hiệu trưởng hoặc cấp trên nhắc nhở (có biên bản làm việc chưa đến mức kỷ luật) trừ 3 điểm/lần (Nhắc nhở hành vi, thái độ, ứng xử)

3. Giáo viên vào lớp trễ từ 2 - 5 phút trừ 2 điểm/lần, trên 5 - 10 phút trừ 5 điểm/lần, từ phút thứ 11 trở lên trừ 10 điểm/lần (khi Hội đồng TĐ - KT phát hiện hoặc nhận được phản ánh).

4. Cán bộ, giáo viên, nhân viên bị xếp loại kiểm tra hoặc xếp loại chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo thông tư 20 đạt từ loại "Đạt" trở xuống trừ 10 điểm.

5. Hệ thống Vnedu:

- Nhập điểm kiểm tra định kỳ trễ (Sau 10 ngày kể từ tuần kết thúc kiểm tra) trừ 1 điểm/môn/1 lần.

- Hoàn thành điểm danh trước ngày 03 hằng tháng, sau ngày này trừ 1 điểm/1 lần.

6. Đối với giáo viên chủ nhiệm lớp

Lớp có HS bỏ học, có hồ sơ hợp lệ thì không trừ điểm; Không có hồ sơ trừ 1 điểm/ HS/ lớp.

- Lớp không tham gia phong trào do Nhà trường tổ chức (mang tính chất chung) trừ 2 điểm/phong trào.

- Báo cáo trễ về lãnh đạo trừ 1 điểm/lần.

7. Cán bộ, giáo viên say rượu khi lên lớp trừ 5 điểm/lần, viết kiểm điểm nộp về Hiệu trưởng, nếu vi phạm lần tiếp theo thì đề xuất ra Hội đồng kỷ luật xử lý.

8. Giáo viên không đạt chỉ tiêu chất lượng bộ môn đã đăng ký đầu năm thì trừ 5 điểm.

D. ĐIỂM THƯỜNG

*** Đạt thành tích trong các hội thi, hội thao, hội diễn và các phong trào thi đua**

Điểm cộng tối đa không hạn chế cho 09 nội dung dưới đây:

1. Cá nhân (tự nguyện) tham gia trong các hội thi, hội thao, hội diễn và các phong trào thi đua

- Cấp tỉnh được cộng 4 điểm.
- Cấp xã được cộng 3 điểm.
- Cấp cụm được cộng 2 điểm.
- Cấp trường được cộng 1 điểm.

2. Thành tích cá nhân đạt giải A, xuất sắc, giải nhất, huy chương vàng

- Cấp tỉnh được cộng 8 điểm/1 giải.
- Cấp xã được cộng 7 điểm/1 giải.
- Cấp cụm được cộng 6 điểm/1 giải.
- Cấp trường được cộng 5 điểm/1 giải.

3. Thành tích cá nhân đạt giải B, giải nhì, huy chương bạc

- Cấp tỉnh được cộng 6 điểm/1 giải.
- Cấp xã được cộng 5 điểm/1 giải.
- Cấp cụm được cộng 4 điểm/1 giải.
- Cấp trường được cộng 3 điểm/1 giải.

4. Thành tích cá nhân đạt giải C, giải ba, huy chương đồng

- Cấp tỉnh được cộng 5 điểm/1 giải.
- Cấp xã được cộng 4 điểm/1 giải.
- Cấp cụm được cộng 3 điểm/1 giải.
- Cấp trường được cộng 2 điểm/1 giải.

5. Thành tích cá nhân đạt giải khuyến khích

- Cấp tỉnh được cộng 4 điểm/1 giải.
- Cấp xã được cộng 3 điểm/1 giải.

- Cấp cụm được cộng 2 điểm/1 giải.
- Cấp trường được cộng 1 điểm/1 giải.

6. Thành tích cá nhân đạt giải trong các hội thi, hội thao, hội diễn và các phong trào thi đua cấp Quốc Gia

- Đạt giải nhất, giải xuất sắc, huy chương vàng được cộng 50 điểm/1 giải
- Đạt giải nhì, huy chương bạc được cộng 40 điểm/1 giải
- Đạt giải ba, huy chương đồng được cộng 30 điểm/1 giải
- Đạt giải tư, giải khuyến khích được cộng 15 điểm/1 giải.

7. Thành tích đạt được có cá nhân tham gia đạt giải trong các hội thi, hội thao, hội diễn và các phong trào thi đua cấp Quốc Gia

- Đạt giải nhất, giải xuất sắc, huy chương vàng được cộng 20 điểm/1 giải.
- Đạt giải nhì, huy chương bạc được cộng 15 điểm/1 giải.
- Đạt giải ba, huy chương đồng được cộng 10 điểm/1 giải.
- Đạt giải tư, giải khuyến khích được cộng 5 điểm/1 giải.

8. Giáo viên chủ nhiệm có học sinh đạt giải trong các Hội thi, hội thao mang tính chất toàn trường

- Đạt cấp trường cộng 1 điểm/giải.

E. NGUYÊN TẮC XẾP LOẠI

I. Xếp loại hàng tháng

1. Loại A:

- Đạt 77 điểm trở lên đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên không làm công tác kiêm nhiệm, chủ nhiệm;
- Đạt 97 điểm trở lên đối với cán bộ, giáo viên làm công tác chủ nhiệm hoặc kiêm nhiệm.
- Đạt 117 điểm trở lên đối với giáo viên vừa làm công tác chủ nhiệm vừa làm công tác kiêm nhiệm.

2. Loại B:

- Từ 74 đến dưới 77 điểm (không kiêm nhiệm, chủ nhiệm).
- Từ 94 đến dưới 97 điểm (có kiêm nhiệm hoặc chủ nhiệm).
- Từ 114 đến dưới 117 điểm (kiêm nhiệm và chủ nhiệm).

3. Loại C:

- Từ 70 điểm đến dưới 74 điểm (không kiêm nhiệm, chủ nhiệm).
- Từ 90 đến dưới 94 điểm (kiêm nhiệm hoặc chủ nhiệm).
- Từ 110 đến dưới 114 điểm (kiêm nhiệm và chủ nhiệm)

II. Xếp loại học kỳ

- Học kỳ I (tính từ tháng 9 đến tháng 12), học kỳ II (tính từ tháng 1 đến tháng 5).

- + Loại A: Có ít nhất 3 tháng xếp loại A và không có tháng xếp loại C
- + Loại B: Có 5 tháng xếp loại từ B trở lên hoặc 3 tháng xếp loại A, và tối đa 1 tháng xếp loại C).
- + Loại C: Có 5 tháng xếp loại từ C trở lên nhưng không đủ điều kiện xếp loại A, loại B.

III. Xếp loại cả năm

- Đạt loại A: Phải đạt A cả 2 học kỳ.
- Đạt loại B: Có một học kỳ xếp loại A và một học kỳ xếp loại B hoặc cả hai học kỳ xếp loại B (Không có học kỳ nào xếp loại C).
- Đạt loại C: Có một học kỳ xếp loại C.

IV. Xếp loại viên chức

Đánh giá, xếp loại viên chức cuối năm học theo 03 nhóm vị trí như sau:

- Nhóm 1: cán bộ, nhân viên, giáo viên giảng dạy
- Nhóm 2: giáo viên giảng dạy + kiêm nhiệm
- Nhóm 3: giáo viên giảng dạy + chủ nhiệm + Tổ phó

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Số lượng: 20% trong tổng số thành viên theo nhóm vị trí việc làm.
- Đảm bảo tất cả các điều kiện sau đây:
 - + Xếp loại thi đua cả năm phải đạt loại A;
 - + Đảm bảo các tiêu chí tại Điều 12, Văn bản hợp nhất 03/VBHN-BNV ngày 13/8/2020 của Bộ Nội vụ, văn bản hợp nhất các quy định của 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 và Nghị định 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ.

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ:

- Đảm bảo tất cả các điều kiện sau đây:
 - + Xếp loại thi đua cả năm đạt từ loại B trở lên;
 - + Đảm bảo các tiêu chí tại Điều 13, Văn bản hợp nhất 03/VBHN-BNV ngày 13/8/2020 của Bộ Nội vụ, văn bản hợp nhất các quy định của 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 và Nghị định 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ.

3. Hoàn thành nhiệm vụ: Xếp thi đua loại C.

- Đảm bảo tất cả các điều kiện sau đây:
 - + Xếp loại thi đua cả năm đạt loại C.;

+ Đảm bảo các tiêu chí tại Điều 14, Văn bản hợp nhất 03/VBHN-BNV ngày 13/8/2020 của Bộ Nội vụ, văn bản hợp nhất các quy định của 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 và Nghị định 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ.

4. Không hoàn thành nhiệm vụ

4.1. Viên chức không giữ chức vụ quản lý có một trong các tiêu chí sau đây thì xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ:

a) Có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa theo đánh giá của cấp có thẩm quyền;

b) Có trên 50% các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao chưa bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả;

c) Có hành vi vi phạm bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá.

4.2. Viên chức quản lý có một trong các tiêu chí sau đây thì xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ:

a) Có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa theo đánh giá của cấp có thẩm quyền;

b) Có trên 50% các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao chưa bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả;

c) Đơn vị hoặc lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành dưới 50% các chỉ tiêu, nhiệm vụ.

d) Đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp liên quan đến tham ô, tham nhũng, lãng phí và bị xử lý theo quy định của pháp luật. đ) Có hành vi vi phạm bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá.

V. DANH HIỆU THI ĐUA

1. Các danh hiệu thi đua đối với cá nhân

1.1. Lao động tiên tiến

- Cả năm phải đạt từ loại B trở lên.

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

+ Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

- Trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan đơn vị trong việc xét bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” khi luân chuyển, điều động, biệt phái:

+ Đối với cá nhân chuyển công tác, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở đơn vị cũ từ 6 tháng trở lên thì phải có ý kiến nhận xét của đơn vị cũ).

+ Trường hợp được điều động biệt phái đến đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xem xét bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” do đơn vị điều động biệt phái xem xét quyết định (có ý kiến nhận xét của đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái).

- Các trường hợp sau vẫn được xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”, cụ thể:

+ Cá nhân tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ quan y tế thì thời gian điều trị điều dưỡng được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

+ Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp thành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

+ Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với một trong các trường hợp: mới hợp đồng làm việc dưới 10 tháng; bị kỷ luật từ khiển trách trở lên; nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên (trừ thời gian nghỉ thai sản, tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn, điều trị, điều dưỡng, đã nêu trên).

Việc bình chọn phải được thực hiện đánh giá, đối chiếu thành tích đạt được của từng cá nhân; đảm bảo nguyên tắc chính xác, công khai, công bằng theo quy định.

1.2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” để tặng cho cá nhân đạt đồng thời các tiêu chuẩn sau đây:

- Đạt tiêu chuẩn “Lao động tiên tiến”;
- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu.

1.3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được phong tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong ngành tỉnh hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công

nghe đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong ngành tỉnh (được hội đồng xét duyệt khoa học sáng kiến kinh nghiệm cấp tỉnh công nhận).

1.4. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có hai lần liên tục được tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua Bộ, ban ngành tỉnh;
- Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong toàn quốc hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

1.5. Danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”

Đối tượng, điều kiện trình tự và hồ sơ xét tặng danh hiệu nhà giáo nhân dân nhà giáo ưu tú được thực hiện theo nghị định số 35/2024/NĐ-CP ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”.

Lưu ý: Hiệu trưởng các trường cần chủ động khuyến khích, động viên và tạo điều kiện cho nhà giáo (nếu có đủ điều kiện) hoàn thiện hồ sơ theo quy định (có văn bản hướng dẫn riêng).

2. Các danh hiệu thi đua đối với tập thể

2.1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” để được tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
- Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có ít nhất 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước.

2.2. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” để tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;
- Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;



- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước.

VI. HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã: tặng thưởng hàng năm cho các tập thể, cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1.1. Đối với cá nhân

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;
- Có phẩm chất đạo đức tốt, giữ gìn đoàn kết nội bộ, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội quy, quy chế làm việc của đơn vị;
- Tích cực tham gia các phong trào thi đua do tỉnh, huyện tổ chức.
- Đạt loại A trong tiêu chí thi đua.
- Số lượng: tỉ lệ % tùy vào số lượng phân bổ của UBND xã.
- Căn cứ điểm thi đua xét chọn từ cao xuống theo tỉ lệ % của mỗi nhóm vị trí việc làm.

1.2. Đối với tập thể

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong năm học;
- Tích cực tham gia các phong trào thi đua do tỉnh huyện Tổ chức thiết thực và đạt hiệu quả;
- Nội bộ đoàn kết; chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

2.1. Đối với cá nhân

Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt 01 trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do tỉnh phát động;
- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;
- Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục 2 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

2.2. Đối với tập thể

Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; nội bộ đoàn kết và đạt 01 trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua.
- Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có ảnh hưởng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.
- Có 2 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

3. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

3.1. Đối với cá nhân

“Bằng khen của thủ tướng chính phủ” để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước và đạt 01 trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được bình xét trong phong trào thi đua.
- Đã được tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh và có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có 3 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc được giải thưởng ở khu vực.

3.2. Đối với tập thể

“Bằng khen của thủ tướng chính phủ” để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt 01 trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Lập được thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh.
- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động hoặc phong trào thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh phát động có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên.
- Có thành tích xuất sắc trong phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước.
- Đã được tặng Bằng khen của Bộ, ban, ngành tỉnh và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, trong thời gian đó có 01 lần được tặng cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh.

4. “Huân chương Lao động” hạng ba

4.1. Đối với cá nhân

“Huân chương Lao động” hạng ba để tặng cho cá nhân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt 01 trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Có thành tích xuất sắc, tiêu biểu được bình xét khi sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh phát động và có thời gian thực hiện từ 05 năm trở lên;

- Có phát minh sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc công trình khoa học và công nghệ, tác phẩm xuất sắc tiêu biểu ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ban, ngành, tỉnh. Có thành tích xuất sắc đột xuất trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập và nghiên cứu khoa học hoặc lĩnh vực khác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ban, ngành, tỉnh.

- Đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có 01 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và có 03 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

4.2. Đối với tập thể

“Huân chương Lao động” hạng ba để tặng cho tập thể có nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt 01 trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ban, ngành, tỉnh.

- Có nhiều đóng góp trong phát triển kinh tế xã hội của đất nước, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật.

- Có thành tích xuất sắc được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động hoặc phong trào thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh phát động có thời gian thực hiện từ 05 năm trở lên.

- Có thành tích xuất sắc trong phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước.

- Có quá trình xây dựng phát triển từ 10 năm trở lên, đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, trong thời gian đó có 01 lần được tặng cờ thi đua của Chính phủ hoặc có 02 lần được tặng cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc có 01 lần được tặng cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh và 01 lần được tặng Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc có hai lần được tặng Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh đối với tập thể không thuộc đối tượng được tặng cờ thi đua. V. Hồ sơ đề nghị xét thi đua khen thưởng

VII. MỘT SỐ LƯU Ý

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên sẽ không được xét thi đua năm học.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm đang trong thời gian xem xét xử lý kỷ luật sẽ không được xem xét đề bình xét thi đua, nếu vào thời điểm xét thi đua cuối năm sẽ không được xem xét đề bình xét thi đua cuối năm.

- Việc xét khen thưởng cuối năm theo tỷ lệ các danh hiệu và hình thức được xét theo thứ tự xếp loại cả năm và tổng số điểm cả năm từ cao xuống thấp.

F. HƯỚNG DẪN CHẤM

- Bước 1. Cá nhân tự chấm điểm vào cuối mỗi tháng theo biểu mẫu của Tổ trưởng.

- Bước 2.

Thành viên Hội đồng thi đua và khen thưởng đánh giá, cập nhật những ưu điểm và hạn chế của thành viên mình phụ trách, đảm bảo tính công bằng, khách quan, minh bạch, đầy đủ và kịp thời.

Hình thức cập nhật trực tiếp bằng sổ nhật ký và cập nhật trên trang tính do Hội đồng thi đua và khen thưởng viên chức lập ra vào ngày 25 hàng tháng.

- Bước 3. Đ/c Giang tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện của giáo viên từ các bộ phận nhà trường và gửi về Tổ trưởng các tổ chuyên môn, tổ văn phòng.

- Bước 4. Đ/c Giang công bố điểm và xếp loại.

*Lưu ý: Sau 07 ngày kể từ ngày công bố, nếu Hội đồng TĐ-KT không nhận phản ánh từ quý viên chức thì ghi nhận dự thảo thành kết quả chính thức.

G. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của tổ chuyên môn

- Tổ trưởng tổ chuyên môn trách nhiệm triển khai quy chế thi đua đến toàn thể tổ viên trong tổ; tổ chức cho đăng ký thi đua, xét thi đua hàng tháng và phân công ghi biên bản họp tổ, báo cáo kết quả xét thi đua hàng tháng của tổ về Ban giám hiệu trường trường chậm nhất ngày 30 hàng tháng.

- Tổ phó tổ chuyên môn có trách nhiệm: Giúp tổ trưởng theo dõi chấm công, đôn đốc tổ viên phấn đấu thi đua.

2. Trách nhiệm của Hội đồng thi đua khen thưởng trường

- Xây dựng kế hoạch phát động thi đua đầu năm học.

- Hướng dẫn các tổ đăng ký thi đua và xét thi đua.

- Căn cứ kết quả xét thi đua hàng tháng của các tổ chuẩn bị nội dung tổ chức xét thi đua học kỳ, cả năm theo đúng thời gian và tiêu chuẩn theo quy định.

- Đánh giá kết quả công tác thi đua khen thưởng của đơn vị và hoàn thành hồ sơ đề nghị cấp trên khen thưởng theo quy định.

- Thông báo và công khai kết quả xét thi đua theo quy định.

3. Trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Đăng ký và đề nghị thi đua khen thưởng và hoàn thành hồ sơ đăng ký và đề nghị đúng thời gian quy định của trường.
- Khắc phục khó khăn, đoàn kết phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu đã đăng ký và cam kết.

Trên đây là quy chế thi đua năm học 2025 - 2026, đề nghị tất cả CNVCLĐ thực hiện tốt quy chế này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hội đồng TĐ-KT;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TĐ-KT



HIỆU TRƯỞNG
Trần Thuận Tiến